

1. NGƯỜI DO THÁI MỘT DÂN TỘC ĐẶC BIỆT

Câu chuyện vay tiền tại ngân hàng của người đàn ông Do Thái:

1. Điều kiện vay tiền:

- Người đàn ông Do Thái hỏi giám đốc ngân hàng về điều kiện để vay tiền.
- Giám đốc ngân hàng trả lời rằng cần có tài sản thế chấp và ngân hàng sẽ cho vay tối đa là 70% giá trị của tài sản thế chấp.

2. Số tiền vay tối thiểu:

- Người đàn ông hỏi thêm rằng nếu vay tối thiểu thì được bao nhiêu.
- Giám đốc ngân hàng trả lời rằng có thể vay bất kỳ số tiền nào miễn là không vượt quá giá trị tài sản thế chấp.

3. Tài sản thế chấp:

- Người đàn ông mở túi xách, bên trong có nhiều nữ trang, giấy tờ và các loại ngoại tệ trị giá 1 triệu đô la.
- Ông đưa tài sản cho giám đốc ngân hàng để làm tài sản thế chấp.

4. Thủ tục vay tiền:

- Giám đốc ngân hàng yêu cầu người đàn ông điền vào các giấy tờ cần thiết với thông tin cá nhân và giá trị tài sản thế chấp.
- Sau khi điền thông tin, người đàn ông ghi số tiền cần vay là 1 đô la và ký tên.

5. Giám đốc ngân hàng sửng sốt:

- Giám đốc ngân hàng ngạc nhiên hỏi tại sao chỉ vay 1 đô la trong khi thế chấp tài sản trị giá 1 triệu đô la.
- Người đàn ông Do Thái giải thích rằng ông hỏi về số tiền vay tối thiểu và 1 đô la là số tiền tối thiểu mà ông muốn vay.

6. Chi phí thuê tủ sắt:

- Người đàn ông tiếp tục giải thích rằng chi phí thuê tủ sắt tại ngân hàng quá cao, lên tới 200 đô la mỗi tháng.
- Ông không muốn trả số tiền này, nên thay vì thuê tủ sắt, ông vay 1 đô la và để ngân hàng giữ toàn bộ tài sản thế chấp của ông.

Bài học từ người Do Thái:

1. Sự thông minh của người Do Thái:

- Câu chuyện minh họa sự thông minh của người Do Thái trong việc sử dụng tài sản và hệ thống ngân hàng để tiết kiệm chi phí.

2. Tầm quan trọng của giáo dục và văn hóa đọc sách:

- Người Do Thái nổi tiếng vì ham đọc sách, đặc biệt là Kinh Thánh, chứa đựng những lời dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.
- Sự kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời là khởi đầu của tri thức và khôn ngoan, giúp người Do Thái tránh được tội lỗi và phát triển trí tuệ.

3. Bài học cho dân tộc khác:

- Dân tộc khác, như Việt Nam, có thể học hỏi từ người Do Thái để phát triển kinh tế, xã hội và chính trị.
- Áp dụng những nguyên tắc và bài học từ Kinh Thánh có thể giúp đạt được sự thành công và phước lành như người Do Thái.

Kết luận:

- **Câu chuyện vay tiền** của người đàn ông Do Thái không chỉ là một ví dụ về sự thông minh trong quản lý tài chính cá nhân mà còn nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục và những giá trị văn hóa của người Do Thái.
- **Bài học từ người Do Thái** có thể được áp dụng để giúp các dân tộc khác, như Việt Nam, phát triển và đạt được những thành công tương tự.

2.ĐIỀU RĂN THỨ 1

1. Mục tiêu của phần 2:

- Tìm hiểu tại sao người Do Thái được xem là dân tộc thông minh nhất thế giới.
- Khám phá nguyên nhân dẫn đến các thành tựu vượt bậc và những phát minh thay đổi đời sống nhân loại của họ.

2. Nguồn gốc của sự thông minh và thành công:

- Phần lớn người Do Thái đều đọc và được dạy từ nhỏ về Kinh Thánh.
- Kinh Thánh chứa đựng những lời dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, áp dụng không chỉ cho người Do Thái mà còn cho tất cả những ai muốn làm theo sự khôn ngoan này.

3. Lịch sử dân tộc Do Thái:

- Người Do Thái từng bị nô lệ ở Ai Cập trong 400 năm trước khi được giải phóng.
- Chúa Giê-hô-va sai Mô-se dẫn dắt họ ra khỏi Ai Cập và ban cho họ 10 điều răn trên bàn đá.

4. 10 điều răn của Đức Chúa Trời:

- 10 điều răn là những luật lệ mà Đức Chúa Trời ban cho nhân loại thông qua người Do Thái.
- Dù có lúc người Do Thái vâng phục và có lúc chống đối, họ luôn có mức độ nhận biết và giữ gìn cao hơn các dân tộc khác, nhờ đó nhận được phước lành đặc biệt và đối phó với sự chống đối toàn cầu.

5. Nội dung của 10 điều răn:

- Đức Chúa Trời phán rằng trước mặt Ngài không được có các thần khác.
- Không làm tượng chạm hay hình tượng, không quỳ lại hay hầu việc chúng.
- Không lấy danh Đức Chúa Trời mà làm chơi.
- Nhớ ngày nghỉ và làm nên ngày thánh.
- Hiếu kính cha mẹ.
- Không giết người, không phạm tội tà dâm, không trộm cướp, không nói chứng dối và không tham lam.

6. Ý nghĩa và tầm quan trọng của 10 điều răn:

- 10 điều răn giúp người Do Thái tránh khỏi sự lừa dối, giữ gìn nguồn lực và tập trung vào sự khôn ngoan và phước lành từ Đức Chúa Trời.
- Sự khôn ngoan trong việc giữ 10 điều răn mang lại nhiều phước hạnh và sự giải phóng khỏi quyền lực hủy diệt.

7. Điều răn đầu tiên:

- Thờ phượng duy nhất Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đấng tự Hữu Hằng Hữu.
- Ngài là đấng tạo dựng nên muôn loài và ban cho sự sống.
- Thờ phượng Ngài mang lại phước lành, sức khỏe và tất cả các nhu cầu cần thiết.

8. Sự khác biệt của người Do Thái:

- Người Do Thái hiểu rõ việc thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mang lại nhiều phước hạnh và chống lại Ngài sẽ gặp tai vạ.
- Họ luôn giữ gìn và tuân theo 10 điều răn, nhờ đó có được sự khôn ngoan và phước lành đặc biệt hơn các dân tộc khác.

9. Bài học cho dân tộc khác:

- Nếu muốn được phước và khôn ngoan như người Do Thái, các dân tộc khác nên bắt chước họ trong việc tuân theo 10 điều răn và giữ gìn lời dạy của Đức Chúa Trời.

10. Tầm quan trọng của vấn đề tâm linh:

- Các tai vạ và vấn đề xã hội xuất phát từ vấn đề tâm linh, không chỉ là chính trị.
- Sự thật về Kinh Thánh và 10 điều răn giúp giải phóng và mang lại phước lành cho dân tộc.

Kết luận:

- **Phần 2** của loạt video tập trung vào lý do tại sao người Do Thái thông minh và thành công.
- **10 điều răn** là chìa khóa cho sự khôn ngoan và phước lành của người Do Thái.
- **Bài học cho dân tộc khác** là áp dụng những nguyên tắc từ 10 điều răn để đạt được phước lành và khôn ngoan tương tự.

3. ĐIỀU RĂN THỨ 2

1. Tóm tắt phần 2:

- Ở tập trước, phần 2, chúng ta đã suy ngẫm về điều răn thứ nhất của Giê-hô-va Đức Chúa Trời: "Trước mặt ta chớ có các thần khác".
- Người Do Thái, một dân tộc đặc biệt, tuân theo điều răn này và nhận được nhiều phước lành.

2. Chủ đề phần 3:

- Phần 3 tập trung vào điều răn thứ hai của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

3. Nội dung của điều răn thứ hai:

- Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao, nơi đất thấp hoặc trong nước dưới đất.
- Người chớ quỳ lại trước các hình tượng đó và cũng đừng hầu việc chúng nó.
- Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ký tà. Hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba, bốn đời và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn của ta.

4. Giải thích điều răn thứ hai:

- Giê-hô-va Đức Chúa Trời nghiêm cấm làm tượng và quỳ lại trước các hình tượng.
- Những quốc gia có nhiều bức tượng thường kém phát triển, lạc hậu và gặp nhiều khó khăn kinh tế.

5. Hậu quả của việc vi phạm điều răn:

- Vi phạm điều răn này sẽ mất đi phước lành và còn phạm tội vi phạm giới răn, dẫn đến hậu quả nghiêm trọng.
- Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ phạt con cháu đến ba, bốn đời nhưng sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ngài và giữ các điều răn.

6. Các đoạn Kinh Thánh liên quan:

- Xuất Ê-díp-tô ký 34:17: "Người chớ đúc thần tượng."
- Lê Vi ký 19:4: "Chớ say về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi."
- Lê Vi ký 26:1: "Các người chớ làm những hình tượng hoặc hình chạm hoặc hình đúc, chớ dựng trong xứ mình một hòn đá nào có dạng hình dạng sấp mình trước mặt hình đó. Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi."
- Phục truyền luật lệ ký 4:15-18: "Các ngươi không thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi từ nơi giữa lửa phán cùng các ngươi tại Hô-rêp... các ngươi hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm."

7. Ví dụ về hậu quả của việc làm tượng:

- Các công trình đúc tượng thường gặp nhiều vấn đề như tham nhũng, trục lợi và gây ra nhiều sự rửa xả.
- Người ta thường tốn kém nhiều tiền của để xây dựng tượng và sau đó quỳ lại, xin ban phước, điều này vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời.

8. Thờ phượng đúng đắn:

- Thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời bằng tâm thần và sự thật, không cần đến các hình tượng.
- Người Do Thái hiểu rõ điều này và tuân theo suốt lịch sử của họ.

9. Hình tượng trong lòng người:

- Ngoài việc thờ hình tượng vật lý, người ta còn có thể thờ thần tượng trong lòng, như thờ chính cái tôi của họ hay một nhân vật nào đó.
- Lời khuyên không nên nói "tôi thần tượng anh hùng" mà nên tạ ơn giê-hô-va Đức Chúa Trời.

10. Phần thưởng và hình phạt:

- Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ngài và giữ các điều răn.
- Hình phạt sẽ giáng xuống đến ba, bốn đời cho những kẻ vi phạm.

Kết luận:

- **Phần 3** tập trung vào điều răn thứ hai của giê-hô-va Đức Chúa Trời và tầm quan trọng của việc không làm và không thờ phượng các hình tượng.
- **Người Do Thái** tuân theo điều răn này và nhận được nhiều phước lành, và các dân tộc khác có thể học hỏi từ điều này để nhận được phước lành tương tự.

4.ĐIỀU RĂN THỨ 3

1. Nội dung điều răn thứ ba:

- "Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi."

2. Sự vi phạm phổ biến:

- Vi phạm điều răn thứ ba rất phổ biến trên phạm vi toàn cầu.
- Người ta thường kêu danh của Đức Chúa Trời một cách vô cớ trong khi nói chuyện hằng ngày, điều này là phạm thượng đối với Ngài.

3. Ví dụ minh họa:

- Ví dụ về việc gọi tên một cách vô cớ: Nếu có người liên tục gọi tên "Hùng" một cách vô cớ, điều này sẽ gây ra sự khó chịu và nổi giận. Tương tự, việc gọi tên Đức Chúa Trời một cách vô cớ sẽ phạm thượng đối với Ngài.

4. Tính nghiêm trọng của việc vi phạm:

- Đức Giê-hô-va xem việc lấy danh Ngài làm chơi là một tội nghiêm trọng.
- Ngài sẽ không coi người vi phạm điều này là vô tội.

5. Các dân tộc và sự vi phạm:

- Sự vi phạm điều răn này xảy ra ở mọi dân tộc, bao gồm người Anh, người Mỹ, người Việt, và người Á Đông.

6. Mở rộng về điều răn thứ ba:

- Trong Kinh Thánh có nhiều sự dạy dỗ mở rộng về điều răn này, ví dụ như việc không nên thề thốt bằng danh của Đức Chúa Trời.
- Khi trả lời điều gì, chỉ cần nói "có" hoặc "không", không nên lấy danh của đấng tối cao để thề thốt.

7. Lời khuyên và kết luận:

- Để tránh vi phạm điều răn thứ ba, hãy chỉnh sửa thói quen kêu danh Đức Chúa Trời một cách vô cớ.
- Lời khuyên cho mọi người là hãy nghiêm túc và tôn kính khi sử dụng danh của Đức Chúa Trời.

Kết luận:

- **Phần 3** tập trung vào điều răn thứ ba của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và tầm quan trọng của việc không lấy danh Ngài mà làm chơi.
- **Lời khuyên:** Hãy tôn trọng và sử dụng danh Đức Chúa Trời một cách đúng đắn để không phạm thượng và để nhận được phước lành từ Ngài.

5. ĐIỀU RĂN THỨ 4

1. Nội dung điều răn thứ tư:

- "Hãy nhớ ngày nghỉ để làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Trong ngày đó, người, con trai con gái, tôi trai tớ gái, súc vật của người hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người đều chớ làm công việc chi hết. Vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời đất, biển và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ. Vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh."

2. Ý nghĩa của điều răn thứ tư:

- **Hãy nhớ ngày nghỉ:** Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ ngày nghỉ, không được quên.
- **Ngày thánh đặc biệt:** Ngày thánh phải đặc biệt hơn các ngày khác vì nó được dành riêng để ghi nhớ công cuộc tạo dựng của Đức Chúa Trời.
- **Phạm vi áp dụng:** Ngày nghỉ áp dụng cho mọi người, bao gồm con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, súc vật và khách ngoại bang trong nhà.

3. Thực hiện điều răn thứ tư:

- **Người Do Thái tuân thủ triệt để:** Người Do Thái tuân thủ điều răn này một cách nghiêm ngặt, do đó họ nhận được phước lành đặc biệt.
- **Ngăn cản của ma quỷ:** Ma quỷ tìm mọi cách để ngăn cản con người giữ ngày nghỉ, nhưng việc tuân thủ mang lại phước lành lớn.

4. Cách nghỉ ngơi đúng đắn:

- **Thể xác và tâm linh:** Nghỉ ngơi không chỉ về mặt thể xác mà còn về mặt tâm linh. Chúa Giê-su đã làm rõ rằng ngày thứ bảy cũng là ngày làm việc lành.
- **Định nghĩa việc lành:** Việc lành phải được định nghĩa bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời, không theo định nghĩa của thế gian.

5. Người Do Thái và ngày Sa-bát:

- **Thực tế ở Israel:** Vào ngày Sa-bát, tất cả hàng quán và cơ sở kinh doanh tại Israel đều đóng cửa, người Do Thái dành trọn ngày này để nghỉ ngơi và suy ngẫm về những điều mà Đức Chúa Trời đã làm cho họ.

Kết luận:

- **Phần 4** tập trung vào điều răn thứ tư của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và tầm quan trọng của việc giữ ngày nghỉ để làm nên ngày thánh.
- **Người Do Thái** tuân thủ điều răn này một cách nghiêm ngặt, nhận được nhiều phước lành và sự đặc biệt so với các dân tộc khác.

6. ĐIỀU RĂN THỨ 5 ĐẾN 10

1. Phân loại điều răn:

- Bốn điều răn đầu tiên (đã được đề cập ở các phần trước) tập trung vào trách nhiệm của con người đối với Đức Chúa Trời.
- Từ điều răn thứ năm đến thứ mười tập trung vào trách nhiệm giữa con người với con người.

2. Nội dung từ điều răn thứ năm đến điều răn thứ mười:

- **Điều răn thứ năm:** "Hãy hiếu kính cha mẹ người hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho."
- **Điều răn thứ sáu:** "Người chớ giết người."
- **Điều răn thứ bảy:** "Người chớ phạm tội tà dâm."
- **Điều răn thứ tám:** "Người chớ trộm cướp."
- **Điều răn thứ chín:** "Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình."
- **Điều răn thứ mười:** "Người chớ tham nhà kẻ lân cận, người cũng đừng tham vợ người hoặc tôi trai, tớ gái, bò, lừa hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người."

3. Giải thích chi tiết từng điều răn:

- **Hiếu kính cha mẹ:** Trách nhiệm hiếu thảo với cha mẹ giúp người thực hiện được sống lâu và được ban phước trên đất. Hiếu kính phải được thể hiện khi cha mẹ còn sống, không phải chỉ sau khi họ qua đời.
- **Không giết người:** Không được phép giết người vì đây là tội nghiêm trọng, thuộc diện trọng tội. Trong Tân Ước, Chúa Giê-su còn làm rõ rằng ghét người khác cũng tương đương với tội giết người.
- **Không phạm tội tà dâm:** Không được có ham muốn đối với người khác giới không phải là vợ/chồng mình. Quan hệ tình dục chỉ được phép trong hôn nhân giữa nam và nữ.
- **Không trộm cướp:** Không được ăn trộm hoặc cướp của người khác.
- **Không nói chứng dối:** Không được nói dối hoặc làm chứng gian để gây hại cho người khác.
- **Không tham lam:** Không được tham lam tài sản của người khác, bao gồm nhà cửa, vợ/chồng, tôi trai, tớ gái, súc vật, hay bất kỳ vật gì thuộc về người khác.

4. Tầm quan trọng của việc tuân thủ điều răn:

- Người Do Thái được ban 10 điều răn trên bản đá, được viết bởi chính ngón tay của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.
- Sự tuân thủ các điều răn này không phải tuyệt đối nhưng vẫn cao hơn các dân tộc khác, dẫn đến mức độ phước lành khác nhau.

5. Lương tâm và khả năng phân biệt thiện ác:

- Mặc dù lương tâm con người có khả năng phân biệt điều thiện và ác, nhưng con người vẫn vi phạm các điều răn.
- Sự vi phạm này ảnh hưởng đến mức độ phước lành mà mỗi dân tộc nhận được từ Đức Chúa Trời.

Kết luận:

- **Phần này** tập trung vào trách nhiệm giữa con người với con người, được thể hiện qua các điều răn từ thứ năm đến thứ mười.

- **Người Do Thái** tuân thủ các điều răn này một cách nghiêm ngặt và nhận được phước lành đặc biệt từ Đức Chúa Trời.
- **Thông điệp:** Suy ngẫm và tuân thủ các điều răn này giúp con người sống đúng đắn và nhận được phước lành.

7. BẠN SẼ KHÔN NGOAN HƠN NGƯỜI DO THÁI NẾU NHẬN LẤY ĐIỀU NÀY

1. Mục tiêu của tập 7:

- Nội dung tập 7 nhằm giúp người xem trở nên khôn ngoan hơn cả người Do Thái nếu hiểu và tin vào thông điệp được chia sẻ.

2. 10 điều răn và sự vi phạm của nhân loại:

- Người Do Thái nhận được 10 điều răn và tuân giữ trong suốt lịch sử, tuy nhiên vẫn có sự vi phạm.
- Nhân loại hầu như vi phạm hết các điều răn này.
- Theo lời của Đấng Tạo hóa, tiền công của tội lỗi là sự chết, bao gồm cả cái chết về thể xác và linh hồn.

3. Chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời:

- Đức Chúa Trời lập chương trình ban Đấng Cứu Chuộc để cứu rỗi nhân loại.
- Đấng Cứu Chuộc là Chúa Giê-su, con của Đức Chúa Trời, đến thế gian để chịu chết thay cho tội lỗi của nhân loại.

4. Lời tiên tri trong Cựu Ước về Đấng Cứu Thế:

- **Phục truyền luật lệ ký 18:15-18:** Đức Chúa Trời sẽ lập lên một đấng tiên tri từ giữa dân Israel.
- **Ê-sai 11:1-3:** Một nhánh sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên ngài.

5. Sự ứng nghiệm trong Tân Ước:

- **Giăng 1:45:** Các sứ đồ nhận ra Chúa Giê-su là Đấng mà Môi-se đã viết trong luật pháp.
- **Giăng 3:16:** Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, ban con một để ai tin không bị hư mất mà được sự sống đời đời.
- **Giăng 17:3:** Sự sống đời đời là nhận biết Đức Chúa Trời và Giê-su Christ.

6. Sự cứng lòng của người Do Thái:

- Người Do Thái không chịu nhận Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế vì họ mong đợi một Đấng vĩ đại hơn.
- Sự cứng lòng của họ mở ra cơ hội cho dân ngoại (không phải Do Thái) tiếp nhận ơn cứu chuộc.

7. Tầm quan trọng của sự tiếp nhận Chúa Giê-su:

- Ai tiếp nhận sự chết thay của Chúa Giê-su, tội lỗi sẽ được tha, được ban thánh linh và trở thành con người mới.
- **Công vụ 4:12:** Chỉ có danh Chúa Giê-su là nguồn cứu rỗi cho nhân loại.

8. Lời khuyên về việc cầu nguyện và tiếp nhận Chúa Giê-su:

- Ý thức mình là tội nhân và ăn năn.
- Tuyên xưng đón nhận Chúa Giê-su làm Đấng Cứu Thế.
- Cầu xin Đức Chúa Trời ban thánh linh và sống theo 10 điều răn.
- Đọc Kinh Thánh và cầu nguyện để được nên thánh và không bị dẫn dắt sai lạc.

9. Sự phán xét và cơ hội cứu rỗi:

- Chúa Giê-su sẽ trở lại để phán xét thế gian.
- Mọi người có cơ hội để được cứu rỗi và không thể biện minh rằng chưa từng nghe về sự cứu chuộc này.

Kết luận:

- **Phần này** tập trung vào sự cứu rỗi thông qua Chúa Giê-su và tầm quan trọng của việc tiếp nhận Ngài để được tha tội và sống đời đời.
- **Người Do Thái** có lịch sử đặc biệt với 10 điều răn, nhưng sự cứu rỗi mở ra cho mọi dân tộc thông qua Chúa Giê-su.